

|                                                                                                  |                                               |              |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------|----|
|  <b>HASECO®</b> | <b>HƯỚNG DẪN NĐT GIAO DỊCH<br/>CÔNG CỤ NỢ</b> | Mã tài liệu  |    |
|                                                                                                  |                                               | Lần ban hành | 01 |

## HƯỚNG DẪN NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ

### 1. Thời gian giao dịch:

Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động và thông báo của SGDCK. Các phiên giao dịch trong ngày bao gồm:

| Phiên                                                                                             | Phương thức giao dịch | Giờ giao dịch |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------|
| Phiên sáng                                                                                        | Giao dịch thỏa thuận  | 09h00 – 11h30 |
| Nghỉ giữa phiên                                                                                   |                       | 11h30 - 13h   |
| Phiên chiều                                                                                       | Giao dịch thỏa thuận  | 13h00 – 14h45 |
| Thời gian thỏa thuận, báo cáo giao dịch chưa tới ngày giao dịch vào hệ thống giao dịch công cụ nợ |                       | Tới 17h       |

### 2. Sản phẩm niêm yết công cụ nợ bao gồm:

- TPCP có kỳ hạn danh nghĩa trên một (01) năm do Kho bạc nhà nước (KBNN) phát hành;
- Tín phiếu Kho bạc do KBNN phát hành có kỳ hạn danh nghĩa không vượt quá 52 tuần;
- Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh;
- Trái phiếu Chính quyền địa phương.

### 3. Quy định chung:

- Đơn vị khối lượng giao dịch: 01 đơn vị công cụ nợ.
- Khối lượng giao dịch:
  - ✓ Khối lượng giao dịch công cụ nợ tối thiểu áp dụng cho hình thức thỏa thuận điện tử và hình thức thỏa thuận thông thường là một trăm (100) công cụ nợ.
  - ✓ Đối với giao dịch mua bán lại gồm nhiều mã công cụ nợ, khối lượng giao dịch tối thiểu của mỗi mã công cụ nợ là một trăm (100) công cụ nợ.
  - ✓ Đối với giao dịch mua bán thông thường có khối lượng từ một (01) đến chín chín (99) công cụ nợ (giao dịch lô lẻ) được thực hiện trực tiếp giữa nhà đầu tư và thành viên giao dịch thông thường hoặc giữa các thành viên giao dịch công cụ nợ với nhau theo nguyên tắc thỏa thuận về giá.
- Đơn vị yết giá: 01 đồng

|                                                                                                  |                                               |              |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------|----|
|  <b>HASECO®</b> | <b>HƯỚNG DẪN NĐT GIAO DỊCH<br/>CÔNG CỤ NỢ</b> | Mã tài liệu  |    |
|                                                                                                  |                                               | Lần ban hành | 01 |

- Mệnh giá của 01 công cụ nợ: 100.000 đồng hoặc bội số của 100.000 đồng.
- Biên độ: Không áp dụng biên độ, không có giá trần sàn.
- Ngày giao dịch (ngày T) là ngày Công cụ nợ được giao dịch và khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán.
- Thời hạn thanh toán: ngày T+1.
- Quy định sửa/hủy lệnh (cho cả ngày hiện tại và tương lai):
  - ✓ Lệnh thỏa thuận đã thực hiện: Chỉ được sửa lệnh khi được sự đồng thuận của đối tác và được Sở GDCK chấp thuận và không được phép hủy lệnh.
  - ✓ Lệnh thỏa thuận chưa thực hiện: Được sửa khi đối tác đồng ý và được phép hủy lệnh.
- Nhà đầu tư giao dịch trực tiếp tại Phòng Giao dịch của Hội sở, các chi nhánh của HASECO.

#### 4. Các loại lệnh

| Loại giao dịch                 | Loại lệnh                                                                                             |
|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Giao dịch mua bán thông thường | Lệnh thỏa thuận điện tử toàn thị trường<br>Lệnh thỏa thuận điện tử tùy chọn<br>Lệnh báo cáo giao dịch |
| Giao dịch mua bán lại          | Lệnh thỏa thuận điện tử tùy chọn<br>Lệnh báo cáo giao dịch                                            |
| Giao dịch bán kết hợp mua lại  | Lệnh thỏa thuận điện tử tùy chọn<br>Lệnh báo cáo giao dịch                                            |
| Giao dịch vay và cho vay       | Lệnh thỏa thuận điện tử tùy chọn<br>Lệnh báo cáo giao dịch                                            |

#### 5. Đối tượng tham gia

- Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước được mua Công cụ nợ của Chính phủ với khối lượng không hạn chế, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;
- Các quỹ đầu tư chứng khoán, quỹ hưu trí tự nguyện được mua Công cụ nợ của Chính phủ thông qua việc ủy thác cho tổ chức quản lý quỹ thực hiện;
- Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách được mua Công cụ nợ của Chính phủ theo quy định của pháp luật có liên quan.

#### 6. Phương thức giao dịch

Phương thức giao dịch là giao dịch thỏa thuận:

- Thỏa thuận thông thường: là hình thức giao dịch trong đó các bên tự thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch và báo cáo kết quả vào hệ thống giao dịch để xác lập giao dịch.

|                                                                                                  |                                               |              |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------|----|
|  <b>HASECO®</b> | <b>HƯỚNG DẪN NĐT GIAO DỊCH<br/>CÔNG CỤ NỢ</b> | Mã tài liệu  |    |
|                                                                                                  |                                               | Lần ban hành | 01 |

- Thỏa thuận điện tử là hình thức giao dịch trong đó các lệnh giao dịch được chào với cam kết chắc chắn và thực hiện ngay khi có đối tác lựa chọn mà không cần sự xác nhận lại. NĐT khi muốn thực hiện khớp lệnh đối ứng với bên đang chào mua/bán, NĐT liên hệ CTCK để được hỗ trợ thông tin chi tiết các lệnh chào và thực hiện giao dịch.

Hình thức thỏa thuận điện tử bao gồm các lệnh sau đây:

a, Lệnh thỏa thuận điện tử toàn thị trường:

- Lệnh thỏa thuận điện tử toàn thị trường là các lệnh chào mua, chào bán với cam kết chắc chắn có hiệu lực trong ngày được chào công khai trên hệ thống.
- Lệnh thỏa thuận điện tử toàn thị trường chỉ áp dụng với giao dịch mua bán thông thường.

b, Lệnh thỏa thuận điện tử tùy chọn, gồm hai loại lệnh sau:

- Lệnh yêu cầu chào giá: Lệnh yêu cầu chào giá có tính chất quảng cáo được sử dụng khi NĐT chưa xác định được đối tác giao dịch. Lệnh yêu cầu chào giá có thể gửi đến một, một nhóm thành viên hoặc toàn thị trường. Trường hợp khách hàng không yêu cầu cụ thể thì lệnh yêu cầu có thể gửi cho toàn bộ thị trường.
- Lệnh chào mua, chào bán với cam kết chắc chắn: Lệnh chào với cam kết chắc chắn được sử dụng để chào đối ứng với lệnh yêu cầu chào giá. Lệnh chào với cam kết chắc chắn chỉ được gửi đích danh cho thành viên gửi Lệnh yêu cầu chào giá.

## 7. Quy trình giao dịch

- Bước 1: Khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và đăng ký giao dịch công cụ nợ. Khách hàng có thể đặt lệnh sau ngày đăng ký giao dịch công cụ nợ 01 ngày.
- Bước 2: Ký quỹ giao dịch
  - ✓ Khi đặt lệnh mua công cụ nợ khách hàng ký quỹ 100% tiền giao dịch,
  - ✓ Khi đặt lệnh bán công cụ nợ khách hàng phải có đủ số lượng công cụ nợ đặt bán.
- Bước 3: Khách hàng điền phiếu lệnh mua/bán công cụ nợ khi giao dịch trực tiếp tại các phòng Giao dịch của Haseco.
- Bước 4: Kết quả khớp lệnh  
Haseco thông báo kết quả giao dịch hoặc khách hàng thực hiện xem kết quả đặt lệnh qua các nền tảng giao dịch trực tuyến của Haseco cung cấp tại từng thời kỳ.
- Bước 5: Thanh toán  
Thời gian thực hiện thanh toán cho giao dịch công cụ nợ sẽ phụ thuộc hình thức thanh toán khách hàng đã chọn khi đặt lệnh:  
Giao dịch sẽ được thanh toán ở ngày T+1.

**Trường hợp có thắc mắc hoặc yêu cầu cập nhật thông tin, Quý Khách vui lòng liên hệ:**

Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (HASECO)

|                                                                                                  |                                                |              |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------|----|
|  <b>HASECO®</b> | <b>HƯỚNG DẪN NHẬT GIAO DỊCH<br/>CÔNG CỤ NỢ</b> | Mã tài liệu  |    |
|                                                                                                  |                                                | Lần ban hành | 01 |

Website: [www.haseco.vn](http://www.haseco.vn)

Email: [dvkh@haseco.vn](mailto:dvkh@haseco.vn)

**Trụ sở chính Hải Phòng**



Số 7, Lô 28A Lê Hồng Phong, P. Gia Viên, TP. Hải Phòng



Phone: (0225) 3842.335

**Chi nhánh Hà Nội**



Tầng 2, số 163 Bà Triệu, P. Hai Bà  
Trung, TP. Hà Nội



Phone: (024) 3574.7019

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**



Số 328 Võ Văn Kiệt, P. Cầu Ông  
Lãnh, TP. Hồ Chí Minh



Phone: (028) 3920.7825